TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 06-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thiều

Ông Dương Hữu Ưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:31/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Hà Sơn T (Họ tên khác: Không có), sinh ngày 22 tháng 9 năm 1976 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hà Việt T1 (đã chết) và bà Triệu Thị V; có vợ đã ly hôn và con có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2018 đến nay. Có mặt.

2. *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Văn N. Vắng mặt.

2. Dướng Công H. Có mặt.

3. Hoàng Doãn S. Vắng mặt.

4. Hà Phước T2. Vắng mặt.

5. Dương Doãn Đ. Có mặt.

6. Dương Văn T3. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 10/5/2018 Tổ công tác Công an huyện B, phối hợp với Ban Công an thị trấn B, thực hiện rà soát người nghiện ma túy tại địa bàn Thôn V, thị trấn B, huyện B. Phát hiện và bắt quả tang Hà Sơn T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn N sinh năm 1976 trú tạithôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nhỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, theo lời khai của Hà Sơn T và Nguyễn Văn N là gói ma túy dạng đá mà Hà Sơn T đã bán cho Nguyễn Văn N. Tiến hành khám xét nơi ở của Hà Sơn T, phát hiện và thu giữ trên giường ngủ của Hà Sơn T 08 (tám) gói ni lon nhỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 điện thoại di động; 01 ví da bên trong có 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng), theo Hà Sơn T khai trong đó có 300.000đồng, là số tiền vừa bán ma túy cho Nguyễn Văn N. Tổ công tác Công an huyện B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật chứng về cơ quan tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Hà Sơn T đã khai nhận hành vi pham tội của mình như sau:

Bản thân Hà Sơn T nghiện chất ma túy Hê rô in từ năm 2011 cho đến cuối năm 2017 thì chuyển sang sử dụng ma túy đá, để có ma túy sử dụng Hà Sơn T thường xuống bến xe ô tô ở thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, mua ma túy dạng đá đem về chia thành nhiều gói nhỏ, để tiện sử dụng và có ai hỏi thì bán. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10/5/2018 Hà Sơn T một mình đón xe ô tô khách xuống thành phố T, mua được 2.500.000đồng ma túy dạng đá, với một người phũ nữ không quen biết. Đem về nhà Hà Sơn T bớt ra một phần để sử dụng, số còn lại T chia ra được thành 10 gói nhỏ, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/5/2018 T đang ở nhà thì có Nguyễn Văn N và Dướng Công H đến nhà mua ma túy đá với Hà Sơn T số tiền 300.000 đồng, T cầm tiền cất vào ví rồi đưa ra cho N 01 gói ma túy, cả hai đang trao đổi thì bị Công an bắt quả tang.

Để có căn cứ xử lý, ngày 11/5/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra quyết định trưng cầu giám định số 22 đối với vật chứng thu giữ của Hà Sơn T (gồm 01 gói nhỏ chất tinh thể màu trắng, thu giữ của Nguyễn Văn N mua với Hà Sơn T; 08 gói nhỏ chất tinh thể màu trắng thu giữ trên giường ngủ của Hà Sơn T). Tại kết luận giám định số 173/KL-PC54 ngày 12/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1. Chất tinh thể màu trắng thu quả tang của Nguyễn Văn N gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,110 gam (đã trừ bì).

2. Chất tinh thể màu trắng có trong 08 (tám) gói ni lon thu giữ khi khám xét nơi ở của Hà Sơn T, gửi giám định đều là chất ma túy Metham phetamine, có khối lượng là 6,099 gam (đã trừ bì)

Ngày 13/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Hà Sơn T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, còn xác định được, ngoài hành vi phạm tội như đã nêu trên, trước đó Hà Sơn T còn được nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nghiện khác, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút giữa tháng 11/2017 (Âm lịch) Nguyễn Văn N một mình đến nhà Hà Sơn T mua 100.000 đồng ma túy đá, đem về nhà sử dụng.

- Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 02/5/2018 Hà Sơn T bán cho Dương Doãn S sinh năm 1998 trú tại thôn H, xã H1, huyện B 01 gói nhỏ ma túy đá giá 50.000 đồng.

- Lần 3: Khoảng 18 giờ ngày 10/5/2018 Hà Phước T2 sinh năm 1998 trú tại thôn L, xã L1, huyện B cùng Dương Doãn Đ sinh năm 2000 trú tại thôn T, xã Q, huyện B, đến nhà Hà Sơn T mua 200.000 đồng ma túy đá đem về sử dụng.

Trong quá trình điều tra Hà Sơn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu.

Đối với Dương Hữu S1, Hà Phước T2, Dương Doãn Đ đều là người nghiện ma túy, đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với Hà Sơn T, mục đích đem về sử dụng. Trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo và hợp tác với cơ quan điều tra. Xét thấy hành vi đó chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan điều tra Công an huyện B đã lập hồ sơ người nghiện, chuyển giao cho Ban Công an xã nơi họ cư trú để theo dõi, quản lý, giáo dục.

Đối với Nguyễn Văn N và Dướng Công H đã có hành vi mua 01 gói nhỏ chất ma túy đá với Hà Sơn T, có khối lượng 0,110 gam. Tuy nhiên trong quá trình mua bán Nguyễn Văn N và Dướng Công H chưa kịp nhận gói ma túy từ tay Hà Sơn T, thì đã bị bắt, nên hành vi này chưa đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

Bản cáo trạng số 30/KSĐT ngày 18 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Hà Sơn T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Sơn T khai nhận có hành vi bán trái phép chất ma túy đá, cho Nguyễn Văn N và Dướng Công H, vào buổi chiều ngày 10/5/2018 tại nhà riêng của bị cáo, trong lúc đang bàn thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài lần này còn được bán ma túy đá cho nhiều người nghiện khác, như Nguyễn Văn N, Dương Doãn S, Hà Phước T2, Dương Doãn Đ. Công an huyện B bắt quả tang và quyết định bắt giam, khởi tố là đúng. Cáo trạng truy tố, bị cáo theo điểm

b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, quy kết với hành vi bán ma túy trái phép cho từ hai người trở lên và từ hai lần trở lên là đúng, không oan. Bản thân có nghiện ma túy nhưng chỉ mua về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác, biết hành vi đó là vi phạm pháp luật. Đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét cho bị cáo, vì bản thân nghiện ma túy, mới có hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, phát biểu luận tội của kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Hà Sơn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với những tình tiết "Phạm tội 02 lần trở lên; đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng về nhân thân không có. Tình tiết giảm nhẹ là " thành khẩn khai báo, nhận tội; ăn năn hối cải"; bị cáo có bố, mẹ là người có công với nước, được tặng thưởng Huân, Huy chương, đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy đề nghị xử bị cáo Hà Sơn T mức án từ 07 đến 08 năm tù giam. Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chất ma túy vật chứng vụ án, đã giám định; Tịch thu phát mại 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội; tịch thu 500.000đ(năm trăm nghìn đồng), trong tổng số tiền 1.900.000đ (một triệu chín trăm ngàn đồng) của bị cáo, đã được nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện B số: 3949.0.1054602.00000 Kho bạc nhà nước Bắc Sơn; Trả lại cho bị cáo Hà Sơn T số tiền 1.400.000 đồng, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì hoàn cảnh bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là người nghiện, không có tài sản, thu nhập riêng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về làm ăn lương thiện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người làm chứng được Tòa án nhân dân huyện B triệu tập đến phiên tòa. Xét thấy bị cáo có yêu cầu xử vắng mặt những người này; mặt khác những người này cũng đã có lời khai của họ tại Cơ quan

điều tra, cần thiết có thể công bố lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về nội dung vụ án: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10/5/2018 Hà Sơn T một mình đón xe ô tô khách xuống thành phố T, mua được 2.500.000đồng ma túy dạng đá, với một người phũ nữ không quen biết. Đem về nhà Hà Sơn T bớt ra một phần để sử dụng, số còn lại T chia ra được thành 10 gói, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/5/2018 T đang ở nhà thì có Nguyễn Văn N và Dướng Công H đến nhà mua ma túy đá với Hà Sơn T số tiền 300.000 đồng, T cầm tiền cất vào ví rồi đưa ra cho N 01 gói ma túy, cả hai đang trao đổi thì bị Công an bắt quả tang.

[4] Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, còn xác định được, ngoài hành vi phạm tội như đã nêu trên, trước đó Hà Sơn T còn được nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nghiện khác, cụ thể như sau:

[5] Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút giữa tháng 11/2017(Âm lịch) Nguyễn Văn N một mình đến nhà Hà Sơn T mua 100.000 đồng ma túy đá, đem về nhà sử dụng.

[6] Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 02/5/2018 Hà Sơn T bán cho Dương Doãn S sinh năm 1998 trú tại thôn H, xã H1, huyện B 01 gói nhỏ ma túy đá giá 50.000 đồng. Hoàng Văn K đang ở nhà, thì Phan Văn Đ1 gọi điện thoại hỏi mua ma túy. K hẹn Đ đến nhà để mua, khi Phan Văn Đ1 cùng Nguyễn Tiến T đến, Hoàng Văn K đã bán cho 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó Đ và Tuấn mang đi sử dụng

[7] Lần 3: Khoảng 18 giờ ngày 10/5/2018 Hà Phước T2 sinh năm 1998 trú tại thôn L, xã L1, huyện B cùng Dương Doãn Đ sinh năm 2000 trú tại thôn T, xã Q, huyện B, đến nhà Hà Sơn T mua 200.000 đồng ma túy đá đem về sử dụng.

[8] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an huyện B; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và kết quả giám định vật chứng thu giữ của bị cáo, đó là chất ma túy Methamphetamine; mặt khác lời khai của người làm chứng tại phiên tòa và có lời khai trong hồ sơ, của người làm chứng vắng mặt, đã khai nhận được mua ma túy đá với bị cáo Hà Sơn T; lời khai xác nhận này là phù hợp với Cáo trạng truy tố bị cáo, về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cho hai người trở lên và 02 lần trở lên. Do đó có căn cứ xác định bị cáo Hà Sơn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi bị cáo thực hiện đi mua ma túy về để sử dụng, đồng thời còn bán lại cho nhiều người nghiện khác, là hành vi nguy hiểm cho xã hội và rất nghiêm trọng. Hành

vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, sản xuất, mua bán đều vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện là cố ý, tính nghiêm trọng của hành vi là bán trái phép ma túy cho nhiều người, nhiều lần. Hành vi phạm tội của bị cáo là coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, còn gây cản trở đường lối, chủ trương của Nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy, để sớm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội;

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bố, mẹ bị cáo có công với nước được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015

[11] Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết định khung tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

[12] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, phù hợp, bảo đảm tính giáo dục chung và có tác dụng đấu tranh, răn đe, phòng ngừa tội phạm nói riêng.

[13] Về hình phạt bổ sung quy định trong luật, tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự " Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình nghèo không có tài sản và thu nhập ổn định, theo biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, với Công an thị trấn B ngày 25/7/2018, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc hình thức khác.

[14] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Xét thấy vật chứng là chất ma túy đã được giám định, niêm phong, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy; Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo, đã dùng làm phương tiện thực hiện phạm tội; tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000 đồng của bị cáo, trong tổng số tiền đã bị thu giữ 1.900.000 đồng, còn lại trả cho bị cáo; Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã trả lại xe mô tô, số tiền 10.400.000 đồng cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng vì không liên quan đến vụ án.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[16] Căn cứ theo Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

[17] Nhận định trên của Hội đồng xét xử, cũng phù hợp với phát biểu luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào điểm a,c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 262; Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Hà Sơn T phạm tội *" Mua bán trái phép chất ma túy*"

2. Xử phạt: Bị cáo Hà Sơn T 07 (bẩy) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 10/5/2018.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), trong tổng số tiền 1.900.000đ(một triệu chín trăm nghìn đồng) tại tài khoản 3949.0.1054602.00000 Kho bạc Nhà nước huyện B, tỉnh Lạng Sơn, theo giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản từ Công an huyện B ngày 04/10/2018. Số tiền còn lại trả lại cho bị cáo Hà Sơn T.

-Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong ghi "Vật chứng thu giữ khám xét nơi ở của Hà Sơn T" và "Vật chứng thu giữ của Hà Văn N".

- Tịch thu 02 (hai) chiếc điện thoại di động của bị cáo Hà Sơn T có nhãn hiệu LAND ROVER màu đen và 01 chiếc có chữ xiaomi communications. Ltd(đều đã cũ, qua sử dụng). Để phát mại sung ngân sách Nhà nước.

Những vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 04/ 10 /2018.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, ngày 16/7/2018 đã trả lại số tiền 10.400.000đ(mười triệu bốn trăm nghìn đồng cho Dướng Công H ở t N, xã H, huyện B, tỉnh lạng Sơn; trả lại cho Dương Văn T3 ở thôn Bảo Luân, xã Vũ Lăng, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sinrs màu sơn đen-xám BKS 12S1- 120.35.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

4. Về án phí: Bị cáo Hà Sơn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vy Ngọc Linh